

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày: 13-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Lâm và ông Nguyễn Đức Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Anh Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc tham gia phiên tòa: Ông Đinh Thanh Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/HSST, ngày 20/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 28/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Ngô Đức T; tên gọi khác: R; sinh ngày 01/3/1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn S, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Thanh S và bà Nguyễn Thị T; có vợ Phan Thị T và 01 con sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Thái B; tên gọi khác Nguyễn Thái B (C); sinh ngày 14/6/1988 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn A và bà Trần Thị Q; vợ con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Do bị cáo vi phạm nghĩa vụ nơi cư trú nên thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 30/3/2022 cho đến nay, có mặt.

Nhân thân: Năm 2014, bị Công an huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 1.500.000 đồng (QĐ số 01/QĐ-XPHC ngày 25/02/2014), đến ngày 17/12/2021, đã hết thời hiệu thi hành.

Ngày 10/3/2022, bị cáo tham gia đánh bạc tại nhà ông Nguyễn Đình Đ ở thôn Đ, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị Công an huyện Phú Lộc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

3. Bạch Đức Q; tên gọi khác: Đ; sinh ngày 16/3/1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạch Đức Q và bà Nguyễn Thị Kim C; có vợ Nguyễn Thị Hoài P, có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

4. Ngô Xuân Q; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 28/6/1997 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn S, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Thanh H và bà Nguyễn Thị Xuân T; vợ con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Bùi Văn H; tên gọi khác: K; sinh ngày 23/3/2001 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn S, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm ngư; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi N (tức N) và bà Phạm Thị L; vợ Hoàng Thị Quỳnh N, có 01 con sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Hoàng Kim P; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 26/3/1995 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn S, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Kim P (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ Nguyễn Thị Ngọc T, có 02 người con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Nhân thân: Năm 2020, có hành vi xâm hại sức khỏe người khác bị Ủy ban nhân dân xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 2.500.000 đồng (QĐ số: 001895/QĐ-XPHC ngày 4/03/2020), bị cáo đã chấp hành xong.

7. Lê Chí N; tên gọi khác: B; sinh ngày 22/3/1992 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn S, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Chí L và bà Lê Thị N; vợ con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

8. Bùi B; tên gọi khác: Bùi Văn T; sinh ngày 15/6/1976 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn S, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề

nghề: thợ xây; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi C và bà Lê Thị Đ; vợ con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Nhân thân: Năm 2002, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc xử 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (theo Bản án số 24/HSST ngày 12/12/2002) về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo thi hành xong, đến nay đã được xóa án tích.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978, chị Ngô Thị Thu H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Bạch P, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 2003. Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/12/2021, Ngô Đức T đến quán bida của anh Nguyễn Văn H ở thôn S, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế để chơi thì gặp Hoàng Kim P, Bùi Văn H, Lê Chí N và Bạch Đức Q. Tại đây, T thấy bộ “Bầu cua” đang để ở bàn nên T rủ P, H, N, Q đánh bạc, thắng thua bằng tiền, bằng hình thức đánh “Bầu cua” và được cả nhóm đồng ý. T trực tiếp làm cái đầu tiên. Cả nhóm đánh bạc được một lúc thì có thêm Nguyễn Thái B, Ngô Xuân Q, Bùi B đến cùng tham gia đánh bạc. Cách thức đánh bạc như sau:

Các bị cáo dùng 01 cái bát (chén) và 01 cái đĩa; 06 mặt giấy (ô giấy) in hình 06 con vật gồm: Bầu, Cua, Nai, Cá, Gà, Tôm; 03 viên xúc xắc bằng giấy hình khối lập phương bằng nhau, mỗi viên có 06 mặt giấy in hình các con vật Bầu, Cua, Nai, Cá, Gà, Tôm. Người làm cái để 03 viên xúc xắc vào trong đĩa, rồi đẩy bát lên và lắc (xóc); sau đó người tham gia đánh bạc đặt tiền cược của mình vào các ô tương ứng in hình 6 con vật trên 6 mặt giấy. Khi việc đặt cược kết thúc, người làm cái mở bát (chén) để xác định kết quả. Các mặt ngửa lên của các viên xúc xắc chính là các mặt thắng. Tùy thuộc vào kết quả này người làm cái trả tiền cho người tham gia đánh bạc theo số tiền cược mà người đánh bạc đặt tại các ô tương ứng trên mặt giấy in hình 6 con vật nêu trên. Nếu 3 mặt ngửa lên trên của viên xúc xắc xuất hiện hình con vật mà người chơi đã đặt tiền, thì người chơi được lấy lại số tiền đã đặt trước đó đồng thời người làm cái phải trả thêm số tiền bằng với số tiền cược và tương ứng với hình con vật được xác định thắng cuộc. Nếu con vật người chơi đặt không xuất hiện thì số tiền đặt cược thuộc về người làm cái. Sau nhiều ván chơi có thể đổi người làm cái và chơi các lượt mới.

Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc cả nhóm đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc phát hiện, bắt quả tang, thu giữ

trực tiếp tại chiếu bạc số tiền 10.350.000đ cùng các vật dụng phục vụ cho việc đánh bạc. Riêng Bạch Đức Q bỏ chạy khỏi hiện trường, đến ngày 20/12/2021 thì ra đầu thú. Kết quả điều tra xác định số tiền mà các bị cáo sử dụng đánh bạc cụ thể như sau:

Ngô Đức T mang theo số tiền 8.500.000đ để đánh bạc, tham gia đánh bạc nhiều ván, khi bị bắt quả tang, T thua 1.000.000đ, còn 7.500.000đ cất giữ trong người dùng để đánh bạc; Nguyễn Thái B mang theo số tiền 4.100.000đ để đánh bạc, khi bị bắt quả tang, B thua 1.100.000đ, còn 3.000.000đ cất giữ trong người dùng để đánh bạc; Bạch Đức Q mang theo số tiền 5.000.000đ để đánh bạc, khi bị bắt quả tang, Q để hết tiền tại chiếu bạc và bỏ chạy; Ngô Xuân Q mang theo số tiền 3.600.000đ để đánh bạc, khi bị bắt quả tang, Q thua 1.100.000đ, còn 2.500.000đ cất giữ trong người để dùng vào việc đánh bạc; Bùi Văn H mang theo số tiền 1.800.000đ để đánh bạc, khi bị bắt quả tang, thu giữ trong người H số tiền 3.100.000đ là tiền dùng để đánh bạc; Hoàng Kim P mang theo số tiền 1.700.000đ để đánh bạc, khi bị bắt quả tang P vừa thua hết số tiền này; Lê Chí N mang theo số tiền 1.600.000đ để đánh bạc. Lúc bị bắt quả tang, N thua 1.000.000đ, còn 600.000đ N cất giữ trong người để đánh bạc; Bùi B mang theo số tiền 1.050.000đ để đánh bạc, khi bị bắt quả tang, B thua 150.000đ, còn 900.000đ B cất giữ trong người để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền được xác định là tang số đánh bạc của vụ án là: 10.350.000đ + 7.500.000đ + 3.000.000đ + 2.500.000đ + 3.100.000đ + 600.000đ + 900.000đ = 27.950.000đ.

Về giữ vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã thu giữ gồm: 01 đĩa kim loại màu trắng, 01 bát kim loại màu trắng đã qua sử dụng; 03 viên xúc xắc bằng giấy hình khối lập phương giống nhau, 6 mặt giấy in hình các con vật: Bâu, Cua, Nai, Cá, Gà, Tôm; 01 bàn gỗ, mặt bàn bằng gạch men màu trắng và 07 ghế nhựa màu đỏ; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 10.350.000đ; Thu giữ của Ngô Đức T 7.500.000đ; Thu giữ của Nguyễn Thái B 3.000.000đ; Thu giữ của Ngô Xuân Q 2.500.000đ; Thu giữ của Bùi Văn H 3.100.000đ; Thu giữ của Lê Chí N 600.000đ; Thu giữ của Bùi B số tiền 900.000đ.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSPL ngày 20/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 58; các điểm i, s khoản 1; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thái B, đề nghị xử phạt bị cáo B từ 6 đến 7 tháng tù, phạt bổ sung từ 12.000.000đ đến 15.000.000đ.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 58; các điểm i, s khoản 1; Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Ngô Đức T, Bạch Đức Q, Ngô Xuân Q, Bùi Văn H, Hoàng Kim P, Lê Chí N, Bùi B (không áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo B); Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Q, đề nghị như sau:

Xử phạt bị cáo Ngô Đức T từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung từ 15.000.000đ đến 18.000.000đ.

Xử phạt bị cáo Bạch Đức Q, Ngô Xuân Q mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung từ 12.000.000đ đến 15.000.000đ.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H, Hoàng Kim P, Lê Chí N, Bùi B mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công quỹ số tiền 27.950.000đ; Tịch thu tiêu hủy các vật dụng dùng vào việc đánh bạc; Trả lại cho vợ chồng Nguyễn Văn H, chị Ngô Thị Thu H 01 bàn gỗ, mặt bàn bằng gạch men màu trắng và 07 ghế nhựa màu đỏ.

Các bị cáo Ngô Đức T, Nguyễn Thái B, Bạch Đức Q, Ngô Xuân Q, Bùi Văn H, Hoàng Kim P, Lê Chí N, Bùi B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Phú Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 17/12/2021, tại quán bida của anh Nguyễn Văn H ở thôn S, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; các bị cáo Ngô Đức T, Nguyễn Thái B, Hoàng Kim P, Ngô Xuân Q, Bùi Văn H, Lê Chí N, Bùi B, Bạch Đức Q đã có hành vi cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức “Bầu cua”, với tổng số tiền thu giữ trực tiếp tại chiếu bạc, thu giữ trong người các bị cáo có căn cứ xác định đó là tiền các bị cáo đã và sẽ dùng vào việc đánh bạc là 27.950.000đ.

Các bị cáo là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức việc đánh bạc trái phép bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000đ nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.....3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ”.

Do vậy, bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền của các bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng tại địa phương.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Ngô Đức T, Hoàng Kim P, Ngô Xuân Q, Bùi Văn H, Lê Chí N, Bạch Đức Q đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Bạch Đức Q đã tự giác ra đầu thú sau khi thực hiện hành vi phạm tội nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thái B quá trình điều tra tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 10/03/2022 nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “ăn năn hối cải”, được hưởng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Bùi B đã bị kết án (đã được xóa án tích) nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo Ngô Đức T, Nguyễn Thái B, Bạch Đức Q, Ngô Xuân Q, Bùi Văn H, Hoàng Kim P, Lê Chí N đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo Bùi B đã từng bị kết án nhưng nay đã được xóa án tích.

[7] Xét vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án, thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm, tính chất giản đơn. Trong đó Ngô Đức T là người khởi xướng, Nguyễn Thái B, Bạch Đức Q, Ngô Xuân Q, Bùi Văn H, Hoàng Kim P, Lê Chí N, Bùi B đều là người thực hành.

[8] Xét căn cứ quyết định hình phạt thấy rằng: Hầu hết các bị cáo đều có nhân thân tốt. Các bị cáo đều phạm tội ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thái B lại tiếp tục có hành vi đánh bạc nên cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt tù, phạt bổ sung đối với bị cáo B mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo Ngô Đức T, Bạch Đức Q, Ngô Xuân Q, Bùi Văn H, Hoàng Kim P, Lê Chí N, Bùi B có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung bằng tiền, miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Bị cáo Ngô Đức T là người khởi xướng hành vi đánh bạc, bị cáo là người trực tiếp làm cái từ đầu cho đến bị bắt nên bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

[9] Đối với anh Nguyễn Văn H và chị Ngô Thị Thu H, không biết các bị cáo sử dụng quán của mình để đánh bạc nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tổ chức đánh bạc.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 27.950.000đ là tiền dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước; Đối với 01 đĩa kim loại màu trắng, 01 bát kim loại màu trắng đã qua sử dụng; 03 viên xúc xắc bằng giấy hình khối lập phương giống nhau, 6 mặt giấy in hình các con vật: Bâu, Cua, Nai, Cá, Gà, Tôm là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 bàn gỗ, mặt bàn bằng gạch men màu trắng và 07 ghế nhựa màu đỏ là tài sản của vợ chồng Nguyễn Văn H, chị Ngô Thị Thu H nên trả lại cho anh H, chị H.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Đức T, Nguyễn Thái B (Nguyễn Thái B), Bạch Đức Q, Ngô Xuân Q, Bùi Văn H, Hoàng Kim P, Lê Chí N, Bùi B phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 58; Điều 38, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thái B.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái B 06 (sáu) tháng tù. Thời gian thi hành án kể từ ngày bị tạm giam 30/3/2022. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021. Phạt bổ sung 12.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 58; Điều 36, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Đức T, Bạch Đức Q, Ngô Xuân Q, Bùi Văn H, Hoàng Kim P, Lê Chí N.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Đức T 18 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021 là 06 ngày, được quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 17 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung 18.000.000đ.

+ Xử phạt bị cáo Bạch Đức Q 15 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung 10.000.000đ.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Xuân Q 15 tháng cải tạo không giam giữ; nhưng được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021 là 06 ngày, được quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung 12.000.000đ.

+ Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 12 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021 là 06 ngày, được quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung 10.000.000đ.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Kim P 12 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021 là 06

ngày, được quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung 10.000.000đ.

+ Xử phạt bị cáo Lê Chí N 12 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021 là 06 ngày, được quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung 10.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 58; Điều 36, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Bằng.

+ Xử phạt bị cáo Bùi B 12 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021 là 06 ngày, được quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung 10.000.000đ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho tất cả các bị cáo.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của các bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Ngô Đức T, Bạch Đức Q, Ngô Xuân Q, Bùi Văn H, Hoàng Kim P, Lê Chí N, Bùi B cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 27.950.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa kim loại màu trắng, 01 bát kim loại màu trắng đã qua sử dụng; 03 viên xúc xắc bằng giấy hình khối lập phương giống nhau, 6 mặt giấy in hình các con vật: Bâu, Cua, Nai, Cá, Gà, Tôm.

- Trả lại cho vợ chồng Nguyễn Văn H, chị Ngô Thị Thu H 01 bàn gỗ, mặt bàn bằng gạch men màu trắng và 07 ghế nhựa màu đỏ.

(Các vật chứng này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc các bị cáo Ngô Đức T, Nguyễn Thái B, Bạch Đức Q, Ngô Xuân Q, Bùi Văn H, Hoàng Kim P, Lê Chí N, Bùi B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T.Huế;
- Sở tư pháp tỉnh T.T.Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Công an huyện Phú Lộc (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Các bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu HS;
- Lưu án văn.

Phan Sang